

Số: 1211/KLKT-CTHADS

Quảng Bình, ngày 08 tháng 11 năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc kiểm tra việc phân loại án và tổ chức thi hành án đối với Chấp hành viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Thực hiện Quyết định số 262/QĐ-CTHADS ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Quảng Bình về việc kiểm tra việc phân loại án và tổ chức thi hành án đối với Chấp hành viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên thuộc Cục THADS. Kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua công tác kiểm tra nhằm đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế trong công tác phân loại án và tổ chức thi hành án đối với Chấp hành viên, đặc biệt kết quả thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành án của từng Chấp hành viên. Qua đó, giúp Lãnh đạo Cục trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra bảo đảm nghiêm túc, khách quan, có trọng tâm, tuân thủ đúng quy chế kiểm tra; đánh giá được những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân để kịp thời chỉ đạo khắc phục. Hoạt động kiểm tra không làm cản trở hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm tra.

3. Nội dung kiểm tra

Kiểm tra việc phân loại án và quá trình tổ chức thi hành án đối với các hồ sơ có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành án, cụ thể:

- Số việc, tiền thụ lý trong kỳ; kết quả thi hành về việc, về tiền; việc phân loại án: có điều kiện thi hành; chưa có điều kiện thi hành.



- Quá trình tổ chức thi hành các vụ việc (nguyên nhân chậm tổ chức thi hành án đối với các vụ việc có điều kiện thi hành). Việc áp dụng các quy định pháp luật vào quá trình tổ chức thi hành án.

4. Đối tượng kiểm tra

Chấp hành viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên thuộc Cục THADS tỉnh.

5. Kỳ kiểm tra

Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/8/2021.

6. Thời gian, địa điểm kiểm tra

Thời gian kiểm tra: 03 ngày làm việc, bắt đầu từ 08h00 ngày 08/9/2021 đến ngày 10/9/2021.

Địa điểm kiểm tra: Tại Hội trường (tầng 4) Cục THADS tỉnh Quảng Bình.

7. Công tác chuẩn bị và sự phối hợp trong quá trình kiểm tra

Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án đã xây dựng báo cáo theo các nội dung của Kế hoạch kiểm tra; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu đầy đủ phục vụ công tác kiểm tra; bố trí cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi để đoàn kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đội ngũ Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án có trách nhiệm, phối hợp tốt trong quá trình kiểm tra.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

Kết quả thi hành án về việc và tiền theo mốc báo cáo từ 01/10/2020 đến 31/8/2021 của Phòng Nghiệp vụ và các Chấp hành viên thuộc Cục THADS tỉnh Quảng Bình:

Về việc: Tổng số việc thụ lý: 333 việc. Trong đó: Năm trước chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng): 61 việc; thụ lý mới: 272 việc. Đã ủy thác: 12 việc. Còn lại tổng số phải thi hành: 321 việc. Trong đó: số việc có điều kiện thi hành: 274 việc, số việc chưa có điều kiện thi hành: 45 việc.

Trong số việc có điều kiện thi hành, đã thi hành xong: 218 việc. **Đạt tỷ lệ 79,56%.**

Về tiền: Tổng số tiền thụ lý: 966.127.004.000 đồng. Trong đó: Năm trước chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng): 941.979.905.000 đồng; thụ lý mới: 24.147.099.000 đồng. Đã ủy thác: 2.050.245.000 đồng; số tiền theo quyết định thi hành án đã thu hồi: 2.651.360.000 đồng. Còn lại tổng số tiền phải thi hành: 961.425.399.000 đồng. Trong đó: số tiền có điều kiện thi hành:

373.173.643.000 đồng, số tiền chưa có điều kiện thi hành: 586.918.867.000 đồng.

Trong số tiền có điều kiện thi hành, đã thi hành xong: 10.236.464.000 đồng; số tiền đình chỉ: 448.461.000 đồng. **Đạt tỷ lệ 2,86%.**

1. Về ưu điểm

Chấp hành viên đã lập hồ sơ thi hành án kịp thời theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ. Các tài liệu trong hồ sơ thi hành án được sắp xếp cẩn thận, đánh số bút lục, lưu giữ tất cả các tài liệu đã thực hiện vào hồ sơ.

Hồ sơ thi hành án áp dụng đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thi hành án. Thường xuyên tăng cường đi cơ sở để xác minh điều kiện thi hành án. Đa số biên bản xác minh điều kiện thi hành án phản ánh đầy đủ về địa chỉ, tài sản, điều kiện kinh tế và thu nhập của người phải thi hành án.

2. Về tồn tại, thiếu sót

2.1. Hồ sơ do Chấp hành viên Trần Phương Nam tổ chức thi hành

Quyết định thi hành án số 118/QĐ-CTHA ngày 15/6/2015 buộc Nguyễn Hoài Nam phải trả cho Ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 1.755.413.333 đồng (bao gồm cả gốc và lãi): Quyết định ban hành Quy chế đấu giá số 64/QĐ-ĐGTS ngày 06/7/2021 (bút lục số 265) không đóng dấu, Quy chế đấu giá tài sản (bút lục số 266) không đóng dấu. Biên bản về việc không có người đăng ký tham gia đấu giá (bút lục số 254, 255) đ/c Nam ký nhưng chưa đóng dấu.

2.2. Hồ sơ do Chấp hành viên Nguyễn Thị Thanh Thúy tổ chức thi hành

Quyết định thi hành án số 204/QĐ-CTHADS ngày 07/7/2020 buộc Hoàng Ngọc Sĩ (ở Tân Thủy, Lệ Thủy) phải trả cho ông Lê Thuận Lai, bà Nguyễn Thị Lạc số tiền 5.101.000 đồng. Qua xác minh tại Biên bản xác minh ngày 23/7/2020 và Biên bản xác minh ngày 26/8/2020 và Công văn số 32/CCT-NHNo-CTr ngày 04/9/2020 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Lệ Thủy - Phòng giao dịch Chợ Trạm cung cấp: tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Hoàng Ngọc Sĩ và bà Lê Thị Hoàn đã thế chấp tại Ngân hàng Nông nghiệp để vay số tiền 130.000.000 đồng. Chấp hành viên đã đề xuất ra Quyết định v/v Chưa có điều kiện thi hành (QĐCCĐK số 20/QĐ-CTHADS ngày 14/9/2020). Ngày 14/9/2020, Cục THADS có công văn số 1160/CTHADS v/v phối hợp THADS và yêu cầu về phía Ngân hàng khi xử lý tài sản thế chấp hoặc thanh toán hết nghĩa vụ theo hợp đồng đối với tài sản của ông Sĩ thì phải thông báo

cho cơ quan THADS. Tuy nhiên, về phía Ngân hàng không thực hiện, theo Biên bản xác minh ngày 18/8/2021 và Hợp đồng cho vay số 0148/2020 giữa ông Sĩ và Ngân hàng Hợp tác xã thì tài sản của ông Sĩ, bà Hoàn đã được thế chấp tại Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình để vay số tiền gốc 130.000.000 đồng, theo Bảng theo dõi hợp đồng vay thì hiện tại số tiền gốc ông Sĩ vay tại Ngân hàng Hợp tác xã là 65.000.000 đồng, để tránh trường hợp đương sự tẩu tán tài sản, Chấp hành viên cần phải thông báo bằng văn bản gửi Ngân hàng Hợp tác xã và yêu cầu khi thanh toán hết nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc khi xử lý tài sản thế chấp phải thông báo cho cơ quan THADS biết (quy định tại Khoản 3 Điều 24 NBĐ số 62/2015/NĐ-CP). Đây là vụ việc có giá trị không lớn, địa bàn xa, Chấp hành viên nên đề xuất ủy thác đến Chi cục THADS huyện Lệ Thủy thi hành sẽ thuận lợi hơn trong việc tổ chức thi hành án.

2.3. Hồ sơ do Chấp hành viên Trần Quý Hoài tổ chức thi hành

Đề nghị Chấp hành viên tiến hành ủy thác thi hành án cho các Chi cục trong địa bàn tỉnh một số vụ việc thi hành có giá trị phải thi hành nhỏ, đương sự ở xa trụ sở để tăng hiệu quả tổ chức thi hành án.

2.4. Hồ sơ do Chấp hành viên Trà Đình An tổ chức thi hành

- Chấp hành viên trong thời gian tới kịp thời có biện pháp để thi hành dứt điểm một số vụ việc có điều kiện thi hành.

- Đề nghị Chấp hành viên tiến hành ủy thác thi hành án cho các Chi cục trong địa bàn tỉnh một số vụ việc thi hành có giá trị phải thi hành nhỏ, đương sự ở xa trụ sở để tăng hiệu quả tổ chức thi hành án, tiết kiệm công tác phí, dành thời gian chỉ đạo nghiệp vụ thi hành án.

2.5. Hồ sơ do Chấp hành viên Lê Hồng Thắng tổ chức thi hành

Đối với hồ sơ có điều kiện đang tổ chức thi hành án

Hồ sơ đã ra Quyết định giải quyết khiếu nại về việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khiếu nại Chấp hành viên chậm thi hành là có cơ sở. Nên đề nghị Chấp hành viên lập kế hoạch cưỡng chế, tiến hành cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản để thi hành dứt điểm vụ việc nhằm bảo vệ quyền lợi cho người được thi hành án:

- Quyết định thi hành án số 126/08.7.2015: Hồ sơ Bùi Song Kiếm - Võ Thị Tuyết Hồng;

- Quyết định thi hành án số 34/09.12.2015: Hồ sơ Bùi Tuấn Anh - Đinh Thị Hồng Hà.

2.6. Hồ sơ do Chấp hành viên Đào Thị Hồng tổ chức thi hành

- Hồ sơ không gửi Quyết định thi hành án trực tiếp cho người phải thi hành án mà chỉ gửi qua đường bưu điện theo quy định tại Điều 40 Luật thi hành án dân sự năm 2014, và hướng dẫn tại Điều 2 thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC, ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

Quyết định thi hành án số 174/17.5.2021: vụ Hoàng Thị Hương (Đồng Hải, Đồng Hới) phải thi hành khoản án phí 10.022.507 đồng.

- Hồ sơ mới thụ lý trong tháng 8/2021, Chấp hành viên chậm xác minh điều kiện thi hành án theo quy định của Điều 44, Luật thi hành án:

Quyết định thi hành án số 147/12.8.2021 (vụ Nguyễn Chí Cung, Phạm Thị Hương, địa chỉ: Bắc Trạch, Bố Trạch) phải nộp án phí DSST: 12.437.900 đồng. Quyết định thi hành án ngày 12/8/2021 nhưng đến ngày 04/10/2021 vẫn chưa xác minh.

- Hồ sơ đã ra Quyết định từ 01 năm trở lên, có điều kiện thi hành nhưng chưa tổ chức thi hành xong theo Công văn số 3032/TCTHADS-TKDLCN, ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tổng Cục THADS:

Hiện tại, hồ sơ do Chấp hành viên Đào Thị Hồng có 03 hồ sơ đã ra Quyết định từ 01 năm trở lên, có điều kiện thi hành nhưng chưa tổ chức thi hành xong (có danh sách kèm theo). Đối với những vụ việc này đã có kết luận riêng.

2.7. Hồ sơ do Chấp hành viên Nguyễn Thị Hoài tổ chức thi hành

** Đối với hồ sơ có điều kiện đang tổ chức thi hành án:*

- Chấp hành viên chưa kịp thời tổ chức thi hành vụ việc được phân công theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Luật THADS như:

+ Quyết định thi hành án số 48/24.12.2019 (Nguyễn Quang Hợp)

+ Quyết định thi hành án số 162/06.6.2019 (Phạm Thị Nức)

- Một số hồ sơ trong biên bản xác minh còn tẩy xóa, chưa gạch chéo vào phần còn trống, không ghi chép trong biên bản, biên bản còn tẩy xóa, viết sai lỗi chính tả... là không đúng với quy định tại Điều 35 Thông tư 01/2016/TT-BTP.

- Vụ Nguyễn Mạnh Trường: Chấp hành viên lưu trữ kết luận giải quyết tố cáo của Cục trưởng trong hồ sơ thi hành án cầu thả (ghi chú, lề trái, lề phải các nội dung đồng ý - không đồng ý...). Cụ thể: kết luận số 1209/KL-CTHADS ngày 30/9/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Quảng Bình về việc giải quyết đơn tố cáo của Phạm Văn Hoàng (bút lục số 359).

- Chi trả tiền cho tổ chức thẩm định giá bằng tiền mặt là chưa phù hợp theo quy định tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam;

Phiếu chi tiền tạm ứng ngày 26/12/2019 số tiền 4.679.000 đồng - Chấp hành viên ký nhận tiền mà không có chứng từ kèm theo để thể hiện đơn vị Thẩm định giá (Công ty Thẩm định giá BTC Value) đã nhận đủ tiền.

- Chi tiền mặt cho Công ty thẩm định giá BTC số tiền 8.000.000 đồng cho ông Trương Văn Phong (đại diện Công ty Thẩm định giá BTC Value) ký nhận; Phiếu chi số 2020/152/01.9.2020.

** Đối với hồ sơ Chưa có điều kiện thi hành án*

- Quyết định thi hành án chưa đóng dấu cơ quan: Vi phạm quy định tại Điều 8, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05.3.2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Cụ thể:

Quyết định thi hành án số 25/11.10.2018 - Vụ Doãn Tiến Hoàng: Quyết định thi hành án được ban hành - Cục trưởng ký từ năm 2018 nhưng đến nay vẫn không đóng dấu của cơ quan;

Tương tự vụ Nguyễn Thị Tâm - Quyết định thi hành án số 131/12.3.2021.

2.8. Hồ sơ do Chấp hành viên Tạ Thanh Tư tổ chức thi hành

** Đối với hồ sơ có điều kiện đang tổ chức thi hành án:*

- Quyết định thi hành án số 52/18.11.2020 vụ Nguyễn Thành Quang, Nguyễn Thị Vân Anh, phải thi hành khoản trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, số tiền: 686.580.845 đồng: Đây là án tín dụng ngân hàng, có tài sản thế chấp là nhà, QSDĐ và xe ô tô, nhưng không có biện pháp thi hành án thích hợp (vi phạm Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 33/2020/ NĐ-CP ngày 17/3/2020, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật THADS).

- Quyết định thi hành án số 189/03.6.2021 có 55 người phải thi hành án. Chấp hành viên không kịp thời xác minh điều kiện thi hành án trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hết hạn tự nguyện thi hành án. Cụ thể: Có 45 người phải thi hành án chưa tiến hành xác minh lần đầu.

3. Đánh giá chung kết quả kiểm tra

Quá trình kiểm tra, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án đã có báo cáo bằng văn bản theo nội dung kế hoạch kiểm tra, các Chấp hành viên đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu, có danh sách vụ việc kèm theo.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã quan tâm, làm tốt công tác hòa giải, giáo dục thuyết phục người phải thi hành án tự nguyện thi hành án; áp dụng đúng quy định của pháp luật và trình tự, thủ tục thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án đúng thời hạn; chủ động lập kế hoạch, rà soát, tập trung xác minh phân loại án đảm bảo chính xác; hồ sơ thi hành án được sắp xếp theo thứ tự, đánh bút lục, cập nhật đầy đủ quá trình thi hành án.

Tuy nhiên, bên cạnh đó hồ sơ thi hành án tác nghiệp còn chậm, xác minh chậm thời gian quy định, chi trả tiền chưa đúng quy định... Nhiều vụ việc có điều kiện thi hành án nhưng Chấp hành viên chậm tổ chức thi hành án mà chưa đưa ra được khó khăn, vướng mắc. Nhất là một số vụ việc đã ra Quyết định thi hành án trên 01 năm nhưng chưa kịp thời có giải pháp để tổ chức thi hành dứt điểm vụ việc. Cụ thể theo danh sách tổng hợp của Tổng cục THADS gửi Cục THADS.

4. Nguyên nhân của hạn chế

4.1. Nguyên nhân khách quan

- Ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án chưa cao, phần lớn người phải thi hành án tìm cách trì hoãn, kéo dài việc thi hành án...

- Số tiền còn phải thi hành chuyển kỳ sau cao, có một số vụ án có điều kiện thi hành với số tiền thi hành lớn chưa thi hành dứt điểm được.

- Một số vụ việc, người phải thi hành án không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hoặc thuộc diện hộ nghèo của địa phương, thu nhập chỉ đủ đảm bảo cuộc sống tối thiểu,... chỉ có tài sản duy nhất là nhà, đất ở nông thôn trong khi đó số tiền phải thi hành án ít hoặc tài sản đã thế chấp tại ngân hàng nên khó xử lý để thi hành án. Nhiều trường hợp đương sự bỏ đi sinh sống ở nơi khác, không có mặt tại địa phương nhưng không xác định được địa chỉ nơi cư trú mới, một số còn đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam, do đó không thể đôn đốc thi hành án được, và cũng không thể thực hiện được việc miễn, giảm thi hành án.

- Ý thức tuân thủ pháp luật của đương sự còn thấp, chây ì trong việc chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

- Một số ngành đã thực hiện quy chế phối hợp nhưng chưa thực hiện triệt để trong việc phối hợp đối với công tác THADS.

- Mặt khác, năm 2021 do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, trong nhiều đợt, nhiều tháng liền kề ảnh hưởng lớn đến công tác THADS.

4.2. Nguyên nhân chủ quan

- Chấp hành viên chưa quyết liệt, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, chưa kịp thời xác minh, áp dụng các biện pháp để thi hành dứt điểm vụ việc, nhất là những vụ việc có điều kiện thi hành, những vụ việc có tài sản bảo đảm mà không đưa ra được khó khăn, vướng mắc dẫn đến chậm thi hành án.

5. Nội dung giải trình, tiếp thu và kết quả khắc phục của đối tượng được kiểm tra

Chấp hành viên phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên Cục THADS đã tiếp thu những thiếu sót và hạn chế được Đoàn kiểm tra chỉ ra theo Biên bản thông báo kết quả kiểm tra ngày 08/10/2021; từ đó rút kinh nghiệm, kịp thời chấn chỉnh công tác THADS trong thời gian tới.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Kết luận

Thực hiện Kế hoạch công tác của Cục THADS tỉnh Quảng Bình, ngay từ những tháng đầu năm 2021, Chấp hành viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên thuộc Cục THADS đã chủ động trong công tác thi hành án, có tinh thần quyết tâm cao, khắc phục khó khăn để cố gắng phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, kết quả thi hành án năm 2021 chỉ đạt tỷ lệ 79,56% về việc và 2,86% về tiền. Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác nghiệp vụ THADS đã được Đoàn kiểm tra nêu cụ thể ở phần trên của kết luận.

2. Kiến nghị

Chấp hành viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên Cục THADS cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; tập trung giải quyết những vụ việc có điều kiện thi hành, nhất là những vụ việc có điều kiện đã ra Quyết định thi hành án trên 01 năm nhưng chưa thi hành xong. Khắc phục kịp thời những thiếu sót trong các hồ sơ thi hành án như đã nêu ở trên.

3. Biện pháp thực hiện

3.1. Biện pháp thực hiện của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp của đối tượng được kiểm tra

- Cục THADS tỉnh thực hiện việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận kiểm tra của Chấp hành viên Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên thuộc Cục.

3.2. Biện pháp thực hiện của đối tượng được kiểm tra

- Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức họp, quán triệt đến Chấp hành viên, thư ký thi hành án những nội dung mà Kết luận kiểm tra đã nêu. Chỉ đạo Chấp hành viên rà soát, khắc phục những tồn tại, thiếu sót, vi phạm mà Đoàn kiểm tra đã chỉ ra. Chấp hành viên cần nghiêm túc rút kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn nữa công tác THADS trong thời gian tới.

- Yêu cầu Chấp hành viên chủ động xây dựng Kế hoạch giải quyết án, nhất là những vụ việc có điều kiện đã ra Quyết định thi hành án trên 01 năm nhưng chưa thi hành xong. Trường hợp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo lãnh đạo Cục để cho ý kiến chỉ đạo thực hiện.

- Văn phòng Cục kịp thời tham mưu Cục trưởng ký ban hành Quyết định phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành án đối với những vụ việc mà Chấp hành viên Nguyễn Thế Sừ bàn giao lại cho các Chấp hành viên khác để tiếp tục tổ chức thi hành án theo quy định.

- Đối với vụ Nguyễn Thành Quang, Vân Anh, yêu cầu Chấp hành viên kịp thời làm việc với cơ quan có thẩm quyền về diện tích nhà xây dựng lấn chiếm để có biện pháp xử lý. Trường hợp khó khăn, vướng mắc đề nghị họp Hội đồng Chấp hành viên, họp liên ngành nếu không thống nhất quan điểm xử lý thì xin ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ theo quy định để thi hành dứt điểm vụ việc.

- Kịp thời xác minh điều kiện thi hành án theo quy định tại Điều 44 Luật THADS. Hoàn thiện việc đóng dấu cơ quan vào Quyết định thi hành án. Thay thế bản kết luận số 1209/KL-CTHADS ngày 30/9/2021 về giải quyết tố cáo của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Quảng Bình để lưu trong hồ sơ thi hành án theo quy định.

- Bổ sung chứng từ chứng minh công ty Thẩm định giá BTC Value đã nhận tiền (có chữ ký xác nhận đã nhận số tiền 4.679.000 đồng). Thực hiện việc thanh toán các khoản chi phí cho tổ chức, cá nhân bằng hình thức chuyển khoản, hạn chế tối đa việc chi tiền mặt. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Áp dụng khoản 3 Điều 49 Nghị định 33/2020 của Chính phủ để thực hiện việc chi trả tiền bằng hình thức chuyển khoản đối với các tổ chức Thẩm định giá, bán đấu giá (không

QUẢNG BÌNH

phải là đương sự); Mặc dù các tổ chức này không phải là "đương sự" như quy định của Nghị định, nhưng các tổ chức này có Tài khoản riêng nên việc thanh toán chuyển khoản để đảm bảo hạn chế rủi ro và phòng, chống dịch bệnh là phù hợp với chính sách của Nhà nước và tình hình thực tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là Kết luận kiểm tra việc phân loại án và tổ chức thi hành án đối với Chấp hành viên Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các Chấp hành viên thuộc Cục THADS tỉnh Quảng Bình, Đoàn kiểm tra yêu cầu Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án và các đồng chí Chấp hành viên phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, thiếu sót mà Kết luận đã nêu ra ở trên, đồng thời báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục gửi Cục THADS tỉnh trước ngày 20/11/2021 (qua phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo)/.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục (để chỉ đạo);
- Phòng NV&TCTHA;
- CHV thuộc Cục;
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- Trang TTĐT Cục;
- Phòng KTGQKNTC;
- Lưu VT, HSKT.

**TM. ĐOÀN KIỂM TRA
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
Trần Quý Hoài**

PHỤ LỤC

Ban hành kèm theo Kết luận kiểm tra số 1211/KLKT-CTHADS ngày 08/11/2021
của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình

STT	QĐ THA	Người phải THA	Nội dung sai phạm	Đối tượng được kiểm tra
1	QĐ THA số 118/15.6.2015	Nguyễn Hoài Nam	Chưa đóng dấu một số văn bản trong hồ sơ	CHV Trần Phương Nam
2	QĐTHA số 204/07.7.2020	Hoàng Ngọc Sĩ	Chấp hành viên cần phải thông báo bằng văn bản gửi Ngân hàng Hợp tác xã và yêu cầu khi thanh toán hết nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc khi xử lý tài sản thế chấp phải thông báo cho cơ quan THADS biết (quy định tại Khoản 3 Điều 24 NBĐ số 62/2015/NĐ-CP)	CHV Nguyễn Thị Thanh Thúy
3	QĐ THA số 126/08.7.2015	Bùi Song Kiểm - Võ Thị Tuyết Hồng	Hồ sơ đã ra Quyết định giải quyết khiếu nại về việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khiếu nại Chấp hành viên chậm thi hành là có cơ sở. Nên đề nghị Chấp hành viên lập kế hoạch cưỡng chế, tiến hành cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản để thi hành dứt điểm vụ việc nhằm bảo vệ quyền lợi cho người được thi hành án	CHV Lê Hồng Thắng
4	QĐ THA số 34/09.12.2015	Bùi Tuấn Anh - Đinh Thị Hồng Hà	Hồ sơ đã ra Quyết định giải quyết khiếu nại về việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khiếu nại Chấp hành viên chậm thi hành là có cơ sở. Nên đề nghị Chấp hành viên lập kế hoạch cưỡng chế, tiến hành cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản để thi hành dứt điểm vụ việc nhằm bảo vệ quyền lợi cho người được thi hành án	CHV Lê Hồng Thắng
5	QĐ THA số 174/17.5.2021	Hoàng Thị Hương	Hồ sơ không gửi Quyết định thi hành án trực tiếp cho người phải thi hành án mà chỉ gửi qua đường bưu điện theo quy định tại Điều 40 Luật thi hành án dân sự năm 2014, và hướng dẫn tại Điều 2 thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC, ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát	CHV Đào Thị Hồng

			nhân dân tối cao	
6	QĐ THA số 147/12.8.2021	Nguyễn Chí Cung, Phạm Thị Hương	Hồ sơ mới thụ lý trong tháng 8/2021, Chấp hành viên chậm xác minh điều kiện thi hành án theo quy định của Điều 44, Luật thi hành án	CHV Đào Thị Hồng
7	QĐ THA số 48/24.12.2019	Nguyễn Quang Hợp	Chấp hành viên chưa kịp thời tổ chức thi hành vụ việc được phân công theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Luật THADS	CHV Nguyễn Thị Hoài
8	QĐ THA số 162/06.6.2019	Phạm Thị Nức	Chấp hành viên chưa kịp thời tổ chức thi hành vụ việc được phân công theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Luật THADS	CHV Nguyễn Thị Hoài
9	QĐ THA số 90/24.01.2019	Nguyễn Mạnh Trường	Chấp hành viên lưu trữ kết luận giải quyết tố cáo của Cục trưởng trong hồ sơ thi hành án cầu thả (ghi chú, lè trái, lè phải các nội dung đồng ý - không đồng ý...). Cụ thể: kết luận số 1209/KL-CTHADS ngày 30/9/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Quảng Bình về việc giải quyết đơn tố cáo của Phạm Văn Hoàng (bút lục số 359)	CHV Nguyễn Thị Hoài
14	QĐ THA số 52/18.11.2020	Nguyễn Thành Quang, Vân Anh	Có tài sản thế chấp là nhà, QSDĐ và xe ô tô, nhưng không có biện pháp thi hành án thích hợp (VP Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 33/2020/ NĐ-CP ngày 17/3/2020, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật THADS).	CHV Tạ Thanh Tư
15	QĐ THA số 189/03.6.2021	Nguyễn Thị Trang và đồng bọn	Không kịp thời xác minh ĐKTHA trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hết hạn tự nguyện thi hành án. Cụ thể: Có 45 người phải thi hành án chưa tiến hành xác minh lần đầu.	CHV Tạ Thanh Tư